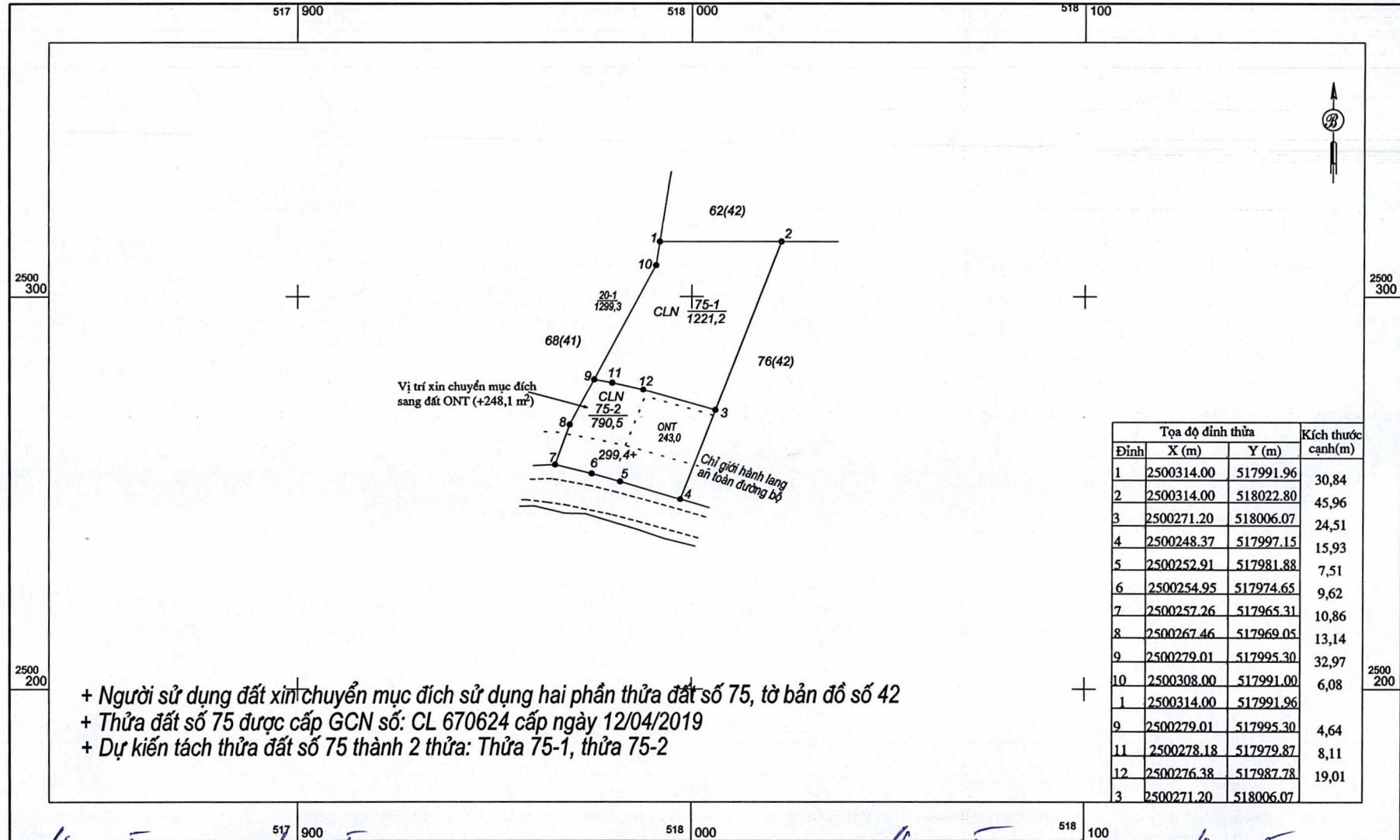


XÃ MA LI PHO
TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH: SỐ 42-2025
HỆ TỌA ĐỘ VN 2000, BẢN PẠ NẠM CÚM, TỜ SỐ 42 THUỘC MẢNG (502 518 - 4)
PHỤC VỤ: CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Tỉnh Lai Châu-Huyện Phong Thổ

TĐ42-2025



Tọa độ đỉnh thửa			Kích thước cạnh(m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	2500314.00	517991.96	30,84
2	2500314.00	518022.80	45,96
3	2500271.20	518006.07	24,51
4	2500248.37	517997.15	15,93
5	2500252.91	517981.88	7,51
6	2500254.95	517974.65	9,62
7	2500257.26	517965.31	10,86
8	2500267.46	517969.05	13,14
9	2500279.01	517995.30	32,97
10	2500308.00	517991.00	6,08
1	2500314.00	517991.96	
9	2500279.01	517995.30	4,64
11	2500278.18	517979.87	8,11
12	2500276.38	517987.78	19,01
3	2500271.20	518006.07	

- + Người sử dụng đất xin chuyển mục đích sử dụng hai phần thửa đất số 75, tờ bản đồ số 42
- + Thửa đất số 75 được cấp GCN số: CL 670624 cấp ngày 12/04/2019
- + Dự kiến tách thửa đất số 75 thành 2 thửa: Thửa 75-1, thửa 75-2

Ngày... tháng... năm 2025
 Người sử dụng đất

Ngày... tháng... năm 2025
 Người đo vẽ

Ngày... tháng... năm 2025
 Người kiểm tra

Duyệt, Ngày... tháng... năm 2025
 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phong Thổ

TỈ LỆ 1:1000
 1 cm trên bản đồ bằng 10 m trên thực địa

Thiền
 Vũ Đình Thiền
 Lưu Mai Công

Phạm Thanh Thế
 Lê Trọng Biển